|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ BẮC NINH  **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Bắc Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm dụng cụ, phụ kiện chụp và can thiệp mạch vành năm 2023-2024với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh*.*

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Lê Thị Bắc

- Chức vụ: Kế toán Trưởng

- Số điện thoại: 0839.744.778

- Địa chỉ email: Lethibac080973@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

*- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng TCKT - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh - Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh.*

*- Nhận qua email theo địa chỉ: bvdkbacninh@gmail.com và dangtaithongtindauthau.bvdkbn@gmail.com.*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 09 tháng 12 năm 2023 đến trước 16h30 ngày 20 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày*,* kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1*.* Danh mục thiết bị y tế/ yêu cầu chi tiết theo Bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục hàng hoá** | **Yêu cầu tính năng/ Yêu cầu kỹ thuật cơ bản**  *(Cho phép chào các kích cỡ khác dao động ±5%)* | **Đơn vị tính** | **Số lượng** |
| 1 | Bộ bơm bóng áp lực cao | Bộ bơm bóng áp lực cao:  - Chất liệu bơm: Polycarbonate hoặc tương đương.  - Áp lực: ≥ 30 atm. - Thể tích 20ml. | Bộ | 350 |
| 2 | Bộ phân phối dùng trong can thiệp tim mạch | -Chất liệu Polycarbonate hoặc tương đương. - Số cổng kết nối: 3 cổng. - Chịu áp lực: ≥ 500 PSI. | Bộ | 600 |
| 3 | Bộ dụng cụ hút huyết khối động mạch vành | Bộ dụng cụ hút huyết khối động mạch vành  - Chiều dài lớp phủ lớp ái nước: 38cm.  - Tương thích ống dẫn tối thiểu: 6F.  - Tương thích dây dẫn: 0.014''.  - Chiều dài: 140cm. | Bộ | 90 |
| 4 | Bơm tiêm cản quang dùng trong can thiệp tim mạch | - Chất liệu: Polycarbonate hoặc tương đương.  - Bơm tiêm có đầu luer lock.  - Dung tích: 10 ml. | Cái | 600 |
| 5 | Catheter chụp động mạch vành 2 bên chống xoắn | Catheter chụp động mạch vành 2 bên chống xoắn  - Kích thước: 5F. - Chiều dài: 100cm, 120cm. - Đường kính trong: 1.2 mm. - Lưu lượng dòng chảy: 23ml/ giây. - Áp lực tối đa: ≥1200 psi. - Tương thích dây dẫn: 0.038''. | Cái | 600 |
| 6 | Dây dẫn đường cho catheter dài 150cm | - Chất liệu lõi: hợp kim Nitinol hoặc tương đương. - Phủ lớp ái nước. - Đường kính ngoài: 0.025''; 0.035''; 0.038'' - Chiều dài: 150 cm. - Chiều dài phần đầu linh hoạt: 3 cm. - Hình dạng đầu tip: đầu thẳng, góc (Straight, Angled). | Cái | 600 |
| 7 | Dây dẫn đường cho bóng và stent | - Lớp phủ: silicone, hydrophilic hoặc tương đương.  - Chiều dài: 180cm, 190cm.  - Đường kính đầu tip: 0.014 inch.  - Hình dạng đầu tip: dạng thẳng.  - Đoạn chắn xạ bằng Platinium dài 3cm thiết kế cuộn xoắn lò xo.  - Khả năng tải đầu tip: ≥ 0.5gf. | Cái | 250 |
| 8 | Dây dẫn đường cho bóng nong và stent | - Lớp phủ: silicone, hydrophilic hoặc tương đương.  - Chiều dài: 180cm.  - Đường kính đầu tip: 0.014 inch.  - Hình dạng đầu tip: dạng thẳng.  - Đoạn chắn xạ bằng chất liệu Platinium dài 3cm thiết kế cuộn xoắn lò xo. | Cái | 200 |
| 9 | Dây dẫn can thiệp động mạch vành | - Chất liệu: Nitinol hoặc tương đương.  - Phủ lớp ái nước.  - Chiều dài: 190 cm  - Đầu coil có cản quang: chiều dài 3cm.  - Hình dạng đầu: Thẳng hoặc chữ J.  - Độ cứng đầu chóp ≥ 0.8 gf | Cái | 360 |
| 10 | Dụng cụ mở đường động mạch quay | - Bao gồm: Ống nong, sheath, dây dẫn, kim chọc mạch. - Chất liệu ống nong: polythylene hoặc tương đương.  - Kích thước sheath: 6F. - Chiều dài sheath: 11cm. - Đường kính dây dẫn: 0.018". - Chiều dài dây dẫn: 40cm. - Kim chọc mạch cỡ 21G, dài 4cm. | Cái | 260 |
| 11 | Ống thông can thiệp tim mạch | - Chất liệu đầu ống thông: Urethane hoặc tương đương.  - Mặt trong phủ lớp PTFE.  - Kích cỡ: 6F.  - Chiều dài: 100cm  - Đường kính trong: 0.071”.  - Đầu tip dạng: JL, JR AL, PB, SPB. | Cái | 160 |
| 12 | Ống thông chẩn đoán tim mạch | - Chất liệu: Nylon hoặc tương đương. - Kích thước: 5F. - Chiều dài: 100cm. - Đường kính trong: 0.046". - Chiều dài đầu: 2.5cm, 3.3cm, 5.8cm. - Có các loại JL, JR, IMA, MULTI. | Cái | 200 |
| 13 | Ống thông trợ giúp can thiệp động mạnh vành | - Kích thước: 6F, 7F.  - Đường kính trong: 6F là 0.071”, 7F là 0.081”.  - Chiều dài: 100cm.  - Đầu tip dạng: EBU, JL, JR, AL. | Cái | 280 |
| 14 | Micro catheter siêu nhỏ dạng xoắn | - Lớp phủ: hydrophilic  - Chiều dài: 135cm, 150cm.  - Đường kính trong: 0.4mm | Cái | 30 |
| 15 | Vi dây dẫn đường cho bóng và stent | - Lớp phủ: hydrophilic, polymer.  - Phần cản quang đầu tip dài: 3, 15, 16 cm.  - Chiều dài: 190cm, 300cm.  - Đầu tip dạng: thẳng, cong. | Cái | 100 |
| 16 | Vi ống thông can thiệp mạch | - Chất liệu lõi: thép không gỉ hoặc tương đương.  - Phủ lớp PTFE và lớp ái nước Hydrophilic.  - Kích cỡ dây: 0.36mm.  - Đường kính trong: đoạn xa 0.45mm, đoạn gần 0.87mm.  - Chiều dài: 130 cm,150 cm | Cái | 30 |

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Chất lượng hàng hóa mới 100%.

- Hàng hóa được cung cấp thành nhiều đợt theo yêu cầu hàng tháng của Bệnh viện.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 72 giờ kể từ ngày nhận được yêu cầu từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng.

- Thanh toán bằng chuyển khoản.

- Thanh toán trong vòng 120 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục thanh toán (hóa đơn và các chứng từ liên quan) bên mua sẽ chuyển khoản toàn bộ số tiền đã mua hàng hóa cho bên bán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Giá đã bao gồm các loại thuế, phí (nếu có)…, công vận chuyển và các khoản chi phí khác, bên mua không phải trả bất kỳ các khoản nào thêm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh (đăng tải);  - Cổng thông tin điện từ SYT (đăng tải);  - Cổng thông tin của BVĐK tỉnh BN (đăng tải);  - Lưu VT, HĐXDDT&giá. | **GIÁM ĐỐC**  **Hạ Bá Chân** |

**Mẫu báo giá**

**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế**

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá],* chúng *tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục thiết bị y tế (2)** | **Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(3)** | **Mã HS(4)** | **Năm sản**  **xuất(5)** | **Xuất xứ(6)** | **Số lượng/ khối lượng(7)** | **Đơn vị tính(8)** | **Đơn giá(9) (VND)** | **Chi phí cho các dịch vụ liên quan(10)**  **(VNĐ)** | **Thuế, phí, lệ phí (nếu**  **có)(11)**  **(VND)** | **Thành tiền(12)**  **(VND)** |
| 1 | Thiết bị A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Thiết bị B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| n | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày kể từ ngày 20/12/2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

*…., ngày.... tháng....năm....*

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(12)**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))